

Số: 05 /2025/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 13 tháng 01 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2025 và bãi bỏ khoản 4 Điều 1, Điều 2 Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về thành lập và quy định cơ cấu tổ

chức, bộ máy của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ NN và PTNT (Vụ pháp chế);
- Bộ Nội vụ (Vụ pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 3;
- TT Công báo - Tin học;
- Báo Lâm Đồng, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm tích hợp dữ liệu và chuyển đổi số;
- Lưu: VT, NC1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Hồng Thái**



## QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng**

(Kèm theo Quyết định số 05 /2025/QĐ-UBND

ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

### Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Kiểm lâm (sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây gọi tắt là Sở), giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về lâm nghiệp, kiểm lâm theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

2. Chi cục Kiểm lâm chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Kiểm lâm, Cục Lâm nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Chi cục Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền:

a) Dự thảo quyết định, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp bền vững tại địa phương, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Sở trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ trương chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng; quyết định giao rừng, cho thuê rừng, chuyển loại rừng; quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng; phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; quyết định thành lập khu rừng đặc dụng, khu rừng phòng hộ tại địa phương; quyết định đóng, mở cửa rừng tự nhiên tại địa phương theo quy định; báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng Quỹ bảo vệ và phát triển rừng ở tỉnh; phương án huy động các lực lượng, vật tư, phương tiện, thiết bị của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh để ứng phó khẩn cấp chữa cháy rừng; phối hợp thẩm định hồ sơ thuê đất để trồng rừng sản xuất, thẩm định nội dung kỹ thuật định giá rừng, khung giá rừng tại địa phương theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về lâm nghiệp; tổ chức thực hiện điều tra rừng, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng; cập nhật cơ sở dữ liệu, hồ sơ quản lý rừng ở địa phương; bảo vệ rừng; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong các loại rừng; phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng; phát triển rừng; sử dụng rừng; khai thác lâm sản; tổ chức sản xuất lâm nghiệp gắn với chế biến và thương mại lâm sản tại địa phương;

b) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp, chiến lược phát triển lâm nghiệp, quy hoạch lâm nghiệp; chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về lâm nghiệp theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của kiểm lâm tại địa phương theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn, kiểm tra về sản xuất lâm nghiệp, nông nghiệp, thủy sản kết hợp trong rừng theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lâm nghiệp; công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, vườn giống và rừng giống trên địa bàn tỉnh; xây dựng phương án, biện pháp, chỉ đạo, kiểm tra về sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp và sử dụng vật tư lâm nghiệp; tổng hợp, cập nhật, công bố công khai danh mục nguồn giống cây trồng lâm nghiệp được công nhận hoặc hủy bỏ công nhận; trồng rừng; nuôi dưỡng rừng; làm giàu rừng; cải tạo rừng tự nhiên và khoanh nuôi tái sinh rừng; chế biến và bảo quản lâm sản; phòng, chống dịch bệnh gây hại rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng;

e) Tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý, thiết kế công trình lâm sinh theo quy định của pháp luật;

g) Tham mưu Sở giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng tại địa phương; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc trồng rừng, bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất; phát triển cây lâm nghiệp phân tán theo quy định;

h) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và chủ rừng trong quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng ở địa phương, phối hợp và huy động lực lượng, phương tiện của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn trong bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, quản lý lâm sản, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong các loại rừng;

i) Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất lâm nghiệp tại địa phương; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ

bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học trong lâm nghiệp theo quy định của pháp luật;

k) Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu và tổ chức công tác thống kê diễn biến đất lâm nghiệp, diễn biến rừng và các hoạt động thông tin, lưu trữ, thống kê khác phục vụ yêu cầu quản lý của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định;

l) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát triển về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án được giao;

m) Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, quy định của pháp luật;

n) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, các đơn vị, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định của pháp luật;

o) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc;

p) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ trong lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực được giao quản lý và theo quy định của pháp luật;

q) Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật hoặc phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực lâm nghiệp, kiểm lâm theo quy định.

4. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định.

5. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

8. Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của kiểm lâm tại địa phương theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng và các quy định khác của pháp luật.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở giao và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

#### 1. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm

- a) Chi cục Kiểm lâm có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng;
- b) Chi cục trưởng là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;
- c) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng, Giám đốc Sở và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm thay Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục;
- d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức hành chính thuộc Chi cục Kiểm lâm:

#### a) Phòng chuyên môn

- Phòng Hành chính tổng hợp;
- Phòng Tổ chức, tuyên truyền và Xây dựng lực lượng;
- Phòng Quản lý bảo vệ rừng;
- Phòng Nghiệp vụ lâm nghiệp;
- Phòng Xử lý vi phạm về lâm nghiệp.

#### b) Các tổ chức hành chính

- Hạt Kiểm lâm thành phố Đà Lạt;
- Hạt Kiểm lâm huyện Lạc Dương;
- Hạt Kiểm lâm huyện Đơn Dương;
- Hạt Kiểm lâm huyện Đức Trọng;
- Hạt Kiểm lâm huyện Lâm Hà;
- Hạt Kiểm lâm huyện Đam Rông;

- Hạt Kiểm lâm huyện Di Linh;
- Hạt Kiểm lâm huyện Bảo Lâm;
- Hạt Kiểm lâm thành phố Bảo Lộc;
- Hạt Kiểm lâm huyện Đạ Huoai;
- Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy, chữa cháy rừng số 01;
- Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy, chữa cháy rừng số 02.

Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức hành chính thuộc Chi cục Kiểm lâm có cấp trưởng và cấp phó. Số lượng cấp phó thực hiện theo quy định của pháp luật.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với các chức danh lãnh đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức hành chính thuộc Chi cục thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 4. Biên chế**

1. Biên chế công chức của Chi cục Kiểm lâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức của Sở được cấp có thẩm quyền giao hàng năm.

2. Việc tuyển dụng, bố trí công chức của Chi cục Kiểm lâm phải căn cứ vào vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức theo quy định của pháp luật.

3. Việc phân bổ biên chế công chức cho các phòng chuyên môn và các tổ chức hành chính thuộc Chi cục phải đảm bảo tiêu chí về số lượng biên chế công chức tối thiểu theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm, Giám đốc Sở chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn Chi cục Kiểm lâm thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện; trường hợp phát sinh, khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật hiện hành./.